



Đổi các số sang dạng chữ.

1) 43,255 _____

2) 816,345 _____

3) 372,393 _____

4) 387,004 _____

5) 68,179 _____

6) 121,757 _____

7) 65,4 _____

8) 66,6 _____

9) 7,13 _____

10) 37,03 _____

11) 42,1 _____

12) 8,008 _____

13) 2,124 _____

14) 3,002 _____

15) 1,75 _____

16) 831,085 _____

17) 4,28 _____

18) 81,093 _____

19) 2,031 _____

20) 625,055 _____



Đổi các số sang dạng chữ.

- 1) 43,255 bốn mươi ba và hai trăm năm mươi lăm phần nghìn
- 2) 816,345 tám trăm mười sáu và ba trăm bốn mươi lăm phần nghìn
- 3) 372,393 ba trăm bảy mươi hai và ba trăm chín mươi ba phần nghìn
- 4) 387,004 ba trăm tám mươi bảy và bốn phần nghìn
- 5) 68,179 sáu mươi tám và một trăm bảy mươi chín phần nghìn
- 6) 121,757 một trăm hai mươi mốt và bảy trăm năm mươi bảy phần nghìn
- 7) 65,4 sáu mươi lăm và bốn một phần mười
- 8) 66,6 sáu mươi sáu và sáu một phần mười
- 9) 7,13 bảy và mười ba phần trăm
- 10) 37,03 ba mươi bảy và ba phần trăm
- 11) 42,1 bốn mươi hai và một phần mười
- 12) 8,008 tám và tám phần nghìn
- 13) 2,124 hai và một trăm hai mươi bốn phần nghìn
- 14) 3,002 ba và hai phần nghìn
- 15) 1,75 một và bảy mươi lăm phần trăm
- 16) 831,085 tám trăm ba mươi mốt và tám mươi lăm phần nghìn
- 17) 4,28 bốn và hai mươi tám phần trăm
- 18) 81,093 tám mươi mốt và chín mươi ba phần nghìn
- 19) 2,031 hai và ba mươi mốt phần nghìn
- 20) 625,055 sáu trăm hai mươi lăm và năm mươi lăm phần nghìn